

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:10 /2018/ HSST
Ngày 07-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Hòa

Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú Uyên là Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có: Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2018/ HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:02 /2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH V; sinh ngày: 27/6/1995 tại Quảng Ngãi; nơi ĐKNKTT: thôn B, xã V, huyện P, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: số 68 đường T, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Huỳnh Thị L; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ 02; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 05/8/2016 bị Công an phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 04/12/2017; có mặt.

*** Nguyên đơn dân sự:** Công ty TNHH Q; trụ sở: số 58 đường S, phường A, quận L, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thế A; chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Kiều N, sinh năm: 1985; cư trú tại: số 58 đường S, phường A, quận L, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Trần Thị T, sinh năm: 1995; cư trú tại: số nhà 68 đường T, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1971; nơi cư trú: xóm 7, thôn B, xã V, huyện P, tỉnh Quảng Ngãi. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm: 1990; nơi cư trú: số 29 đường T, quận C, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh V là nhân viên bán vật liệu xây dựng cho Công ty TNHH Q có trụ sở tại số 58 đường S, phường A, quận L, thành phố Đà Nẵng. Qua tìm hiểu mã số kết sắt trên mạng xã hội, V biết được mã số mặc định của loại kết sắt của công ty, lợi dụng những thời điểm nghỉ trưa không có người quản lý, V đã nhiều lần lén lút mở khóa mã số kết sắt và lấy trộm tiền của công ty, cụ thể:

Lần thứ 1: Vào ngày 16/11/2017, lợi dụng phòng làm việc Công ty vắng người, V lén lút mở khóa kết theo mã số mặc định đã tìm hiểu trước đó, lấy trộm số tiền 10.000.000đ rồi đóng lại như cũ.

Lần thứ 2: Vào ngày 19/11/2017, V tiếp tục mở khóa kết sắt này cũng với mã số mặc định như cũ lấy trộm số tiền 11.500.000đ.

Lần thứ 3: Vào ngày 29/11/2017, V canh đến thời điểm buổi trưa vắng người, tiếp tục mở khóa kết sắt lấy thêm số tiền 10.000.000đ.

Lần thứ 4: Vào ngày 04/12/2017, V lấy trộm số tiền 3.850.000đồng để trong kết sắt của công ty rồi bỏ vào túi áo khoác đang mặc và đi về chỗ nghỉ trưa thì bị bắt quả tang.

Tổng số tiền V đã chiếm đoạt của công ty TNHH Q là 35.350.000đ, V sử dụng số tiền 13.500.000đ mua điện thoại di động Iphone 7 plus tặng bạn gái Trần Thị T, số tiền 18.000.000đ V tiêu xài hết cho cá nhân và số tiền còn lại 3.850.000đ bị cơ quan Công an tạm giữ.

Bản cáo trạng số 03/KSĐT ngày 11/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Anh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Nguyễn Anh V từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho công ty TNHH Q và công ty không có yêu cầu gì.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX trả lại cho Nguyễn Anh V 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus có số imei 355350086374006, màu đen và 01 áo khoác màu xanh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong thời gian từ ngày 16/11 đến ngày 04/12 năm 2017, tại trụ sở Công ty TNHH Q ở địa chỉ: số 58 đường S, phường A, quận L, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Anh V đã 04 lần lén lút trộm cắp tài sản của Công ty TNHH Q để trong két sắt với tổng số tiền chiếm đoạt là 35.350.000đ (*ba mươi lăm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Anh V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty TNHH Q, bị cáo V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của công ty Q với số tiền là 35.350.000đồng. Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 05/8/2016 bị Công an phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Do đó, đối với bị cáo cần xử một mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho công ty Q và người đại diện theo ủy quyền của công ty đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị

cáo. Đồng thời, bị cáo đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được HĐXX áp dụng khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền 35.350.000đồng cho công ty Q và công ty không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

[5] Về những vấn đề khác:

* Về Xử lý vật chứng:

- Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền 35.350.000đồng cho công ty Q nên trả lại cho Nguyễn Anh V 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus có số imei 355350086374006, màu đen và 01 áo khoác màu xanh.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus có số imei 355730075630551, màu vàng của chị Trần Thị T cho V mượn sử dụng không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là có cơ sở.

- Đối với số tiền 3.850.000đ là tiền V trộm cắp trong két sắt của công ty Q nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho công ty là có căn cứ.

* Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 04/12/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên trả lại cho Nguyễn Anh V 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus có số imei 355350086374006, màu đen và 01 áo khoác màu xanh.

Tuyên tiếp tục quy trữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus có số imei 355350086374006, màu đen để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2018).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng